

Số: 1562 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 27 tháng 06 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ thuộc lĩnh vực Y, Dược cổ truyền và Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1803/QĐ-BYT ngày 19/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Y, Dược cổ truyền quy định tại Thông tư số 21/2026/TT-BYT ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1820/QĐ-BYT ngày 22/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc lĩnh vực phòng bệnh quy định tại Thông tư số

51/2025/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thuốc lá điếu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 193/TTr-SYT ngày 25 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực Y, Dược cổ truyền và Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế, cụ thể như sau:

1. Công bố 06 danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực Y, Dược cổ truyền và Phòng bệnh.

(Có Phụ lục I gửi kèm theo)

2. Bãi bỏ 01 danh mục thủ tục hành chính tại số thứ tự 29, mục VII phần A, Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế.

(Có Phụ lục II gửi kèm theo)

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành tại mục II - lĩnh vực Phòng bệnh, Phụ lục I và danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành tại mục I - lĩnh vực Y, Dược cổ truyền, Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC, P. Cường.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Hậu



Phụ lục I

Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Y, Dược cổ truyền và Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế

quy định kèm theo Quyết định số 1562 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 06 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Các thực thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Y, dược cổ truyền: 04 TTHC					
1	Đánh giá việc đáp ứng Thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên (GACP) 1.008395	30 ngày kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ	- Dịch vụ bưu chính; - Trực tiếp; - Trực tuyến qua dịch Cổng dịch vụ công Quốc gia.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại xã, phường.	9.000.000 đồng/hồ sơ.	- Luật Dược số 105/2016/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Dược số 44/2024/QH15; - Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược; - Thông tư số 19/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định Thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên; - Thông tư số 21/2026/TT-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Các thực thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						BYT ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về phân cấp trong lĩnh vực y, được cổ truyền; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực được, mỹ phẩm.
2	Đánh giá định kì việc duy trì đáp ứng Thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên (GACP) 1.008396	Tối thiểu 30 ngày kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ	- Dịch vụ bưu chính; - Trực tiếp; - Trực tuyến qua dịch Công dịch vụ công Quốc gia.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại xã, phường.	9.000.000 đồng/hồ sơ	- Luật Dược số 105/2016/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Dược số 44/2024/QH15; - Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược; - Thông tư số 19/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định Thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Các thực thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên; - Thông tư số 21/2026/TT-BYT ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về phân cấp trong lĩnh vực y, dược cổ truyền; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong vực dược, mỹ phẩm.
3	Đánh giá thay đổi, bổ sung việc đáp ứng Thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên (GACP) 1.008397	30 ngày kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ	- Dịch vụ bưu chính; - Trực tiếp; - Trực tuyến qua dịch Cổng dịch vụ công Quốc gia.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại xã, phường.	9.000.000 đồng/hồ sơ	- Luật Dược số 105/2016/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Dược số 44/2024/QH15; - Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược; - Thông tư số 19/2019/TT-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Các thực thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						BYT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định Thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên; - Thông tư số 21/2026/TT-BYT ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về phân cấp trong lĩnh vực y, dược cổ truyền; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong vực dược, mỹ phẩm.
4	Cấp lại Giấy chứng nhận dược liệu đạt GACP trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng 1.008398	05 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ	- Dịch vụ bưu chính; - Trực tiếp; - Trực tuyến qua dịch Công dịch vụ công Quốc gia.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Bộ phận tiếp	Chưa có quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Dược số 44/2024/QH15; - Thông tư số 19/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định Thực hành tốt nuôi

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Các thực thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
				nhận hồ sơ và trả kết quả tại xã, phường.		trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên; - Thông tư số 21/2026/TT-BYT ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về phân cấp trong lĩnh vực y, dược cổ truyền.
II	Lĩnh vực phòng bệnh: 02 TTHC					
1	Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy được chỉ định (bên thứ ba) đối với thuốc lá 1.013896	Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Dịch vụ bưu chính; - Trực tiếp; - Trực tuyến qua dịch Công dịch vụ công Quốc gia.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại xã, phường.	Không	- Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012; - Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007; - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Các thực thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; - Thông tư số 49/2015/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định đối với thuốc lá; - Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Các thực thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành; - Thông tư số 19/2025/TT-BYT ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về phân định, phân cấp thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực phòng bệnh; - Thông tư số 51/2025/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thuốc lá điếu; - Quyết định số 1820/QĐ-BYT ngày 22/6/2026 của Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc lĩnh vực phòng bệnh quy định tại Thông tư số 51/2025/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thuốc lá điếu.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Các thực thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
2	Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuốc lá (bên thứ nhất). 1.013898	Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Dịch vụ bưu chính; - Trực tiếp; - Trực tuyến qua dịch Cổng dịch vụ công Quốc gia.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại xã, phường.	Không quy định.	- Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012; - Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007; - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Các thực thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; - Thông tư số 49/2015/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định đối với thuốc lá; - Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành; - Thông tư số 19/2025/TT-BYT ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về phân định, phân cấp thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực phòng bệnh; - Thông tư số 51/2025/TT-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Các thực thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						BYT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thuốc lá điếu; - Quyết định số 1820/QĐ-BYT ngày 22/6/2026 của Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc lĩnh vực phòng bệnh quy định tại Thông tư số 51/2025/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thuốc lá điếu.



Phụ lục II

Danh mục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước Sở Y tế
(Phụ lục kèm theo Quyết định số 1562 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 06 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	1.013894.H52	Cấp lại Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với thuốc lá	- Thông tư số 51/2025/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thuốc lá điều; - Quyết định 1820/QĐ-UBND ngày 22/6/2026 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc lĩnh vực phòng bệnh quy định tại Thông tư số 51/2025/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thuốc lá điều.